

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 853 /CT-TTHT

V/v hướng dẫn kê khai và nộp thuế
Tài nguyên, phí bảo vệ môi trường đối
với đất san lấp sử dụng tại chỗ

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 7 năm 2021

Kính gửi: Công ty Cổ phần xây dựng Trường An Lạng Sơn
(Địa chỉ: Số 157, đường Lê Lai, phường Hoàng Văn Thụ
Thành phố Lạng Sơn)

Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn nhận được Công văn số 02/2021/CV – TA21 ngày 27/7/2021 của Công ty Cổ phần xây dựng Trường An Lạng Sơn đề nghị hướng dẫn kê khai và nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường đối với đất san lấp, sử dụng tại chỗ trong thi công, xây dựng công trình giao thông đầu tư bằng vốn nhà nước. Sau khi nghiên cứu nội dung công văn Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 5, Điều 10 Thông tư 152 /2015/TT-BTC ngày 02/10/2015
Thông tư Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế Tài nguyên:

Điều 10. Miễn thuế tài nguyên

5. *Miễn thuế tài nguyên đối với đất do tổ chức, cá nhân được giao, được thuê khai thác và sử dụng tại chỗ trên diện tích đất được giao, được thuê; đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình an ninh, quân sự, đê điều.*

Đất khai thác và sử dụng tại chỗ được miễn thuế tại điểm này bao gồm cả cát, đá, sỏi có lẫn trong đất nhưng không xác định được cụ thể từng chất và được sử dụng ở dạng thô để san lấp, xây dựng công trình; Trường hợp vận chuyển đi nơi khác để sử dụng hoặc bán thì phải nộp thuế tài nguyên theo quy định.

Căn cứ Điểm c, Khoản 3, Điều 46 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế:

Điều 46. Trường hợp cơ quan thuế quyết định miễn thuế, giảm thuế

Cơ quan thuế trực tiếp kiểm tra hồ sơ ra quyết định miễn thuế, giảm thuế đối với các trường hợp sau đây:

c) Thủ tục miễn thuế tài nguyên đối với một số trường hợp cụ thể như sau....

- *Thủ tục miễn thuế đối với đất khai thác và sử dụng tại chỗ trên diện tích đất được giao, được thuê:*

Tổ chức, cá nhân khai thác đất (kể cả đơn vị nhận thầu thực hiện) phải có văn bản đề nghị miễn thuế, kèm theo bản sao có đóng dấu chứng thực quyết định giao đất, cho thuê đất và hồ sơ liên quan đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt về việc xây dựng công trình tại địa phương của chủ đầu tư và gửi bộ hồ sơ

cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý nơi khai thác để biết và theo dõi việc miễn thuế.

Căn cứ Khoản 2, Điều 1; Khoản 1, Khoản 7, Điều 5; Điều b, Khoản 1, Điều 7 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về phí Bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng chịu phí

*2. Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định này là hoạt động khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, khí than, khoáng sản kim loại và **khoáng sản không kim loại**.*

Điều 5. Phương pháp tính phí

1. Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản phải nộp trong kỳ nộp phí được tính theo công thức sau:

$$F = [(Q1 \times f1) + (Q2 \times f2)] \times K$$

Trong đó:

- *F là số phí bảo vệ môi trường phải nộp trong kỳ;*
- *Q1 là số lượng đất đá bốc xúc thải ra trong kỳ nộp phí (m^3);*
- *Q2 là số lượng quặng khoáng sản nguyên khai khai thác trong kỳ (tấn hoặc m^3);*
- *f1 là mức phí đối với số lượng đất đá bốc xúc thải ra: 200 đồng/ m^3 ;*
- *f2 là mức phí tương ứng của từng loại khoáng sản khai thác (đồng/tấn hoặc đồng/ m^3);*
- *K là hệ số tính phí theo phương pháp khai thác, trong đó:*
 - + *Khai thác lộ thiên (bao gồm cả khai thác bằng sức nước như khai thác titan, cát, sỏi lòng sông): K = 1,1;*
 - + *Khai thác hầm lò và các hình thức khai thác khác (khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, nước khoáng thiên nhiên và các trường hợp còn lại): K = 1.*

7. Trường hợp tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích đất ở thuộc quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân để xây dựng các công trình của hộ gia đình, cá nhân trong diện tích đó và trường hợp đất, đá khai thác để san lấp, xây dựng công trình an ninh, quân sự, phòng chống thiên tai, khắc phục, giảm nhẹ thiên tai thì không phải nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản đó.

Điều 7. Các trường hợp được áp dụng mức phí bảo vệ môi trường đối với khoáng sản tận thu

1. Các trường hợp sau đây được áp dụng mức thu phí đối với khai thác khoáng sản tận thu.

b) *Hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân không nhằm mục đích khai thác khoáng sản, nhưng có chức năng, nhiệm vụ hoặc có đăng ký kinh*

doanh, trong quá trình hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ hoặc theo chuyên ngành đã đăng ký mà thu được khoáng sản.

Căn cứ Tiết b, Khoản 6, Điều 10; Khoản 2, Điều 19 Thông tư số Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế:

Điều 10. Quy định chung về khai thuế, tính thuế

6. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế

Người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế, phí, lệ phí và khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp. Một số trường hợp cụ thể địa điểm nộp hồ sơ khai thuế quy định như sau:

b) Hồ sơ khai thuế tài nguyên đối với hoạt động khai thác tài nguyên mà người nộp thuế có trụ sở chính ở cùng địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương với nơi doanh nghiệp có hoạt động khai thác tài nguyên được nộp tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp (Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế). Trường hợp người nộp thuế có trụ sở chính tại tỉnh, thành phố này nhưng có hoạt động khai thác tài nguyên tại tỉnh, thành phố khác thì nộp hồ sơ khai thuế tại Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế do Cục trưởng Cục Thuế nơi phát sinh hoạt động khai thác tài nguyên quy định.

Điều 19. Khai phí, lệ phí

2. Khai phí bảo vệ môi trường đối với trường hợp khai thác khoáng sản

a) Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải nộp hồ sơ khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan thuế quản lý trực tiếp cùng nơi kê khai nộp thuế tài nguyên. Trường hợp tổ chức thu mua gom khoáng sản phải đăng ký nộp thay người khai thác thì tổ chức đó có trách nhiệm nộp hồ sơ khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan thuế quản lý cơ sở thu mua khoáng sản.

Căn cứ Tiết 7, Điểm II, Điểm III, Khoản 3, Điều 1 Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND Quyết định của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí Bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

3. Mức thu phí

II. Khoáng sản không kim loại

7. Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình: 1.800 đồng/khối

III. Mức phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tận thu bằng 60% mức phí của loại khoáng sản tương ứng quy định trên.

Căn cứ điểm 3, Mã cấp II, Phụ lục II Bảng giá tính thuế Tài nguyên đối với khoáng sản không kim loại trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn kèm theo quyết định số 01/2021/QĐ – UBND ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn Quyết định ban hành bảng giá tính thuế Tài nguyên năm 2021 đối với nhóm tài nguyên có tính chất lý hóa giống nhau trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn:

III – Măcăp 2: Đát khai thác đέ san lăp xăg dựng công trình:

Giá tính thuế tài nguyên: 35.000 đồng/m3

Căn cứ Tiết 1, Điểm II Biểu Mức thuế suất thuế Tài nguyên ban hành kèm theo Nghị quyết số 1084/2015/UBTVQH13 ngày 10/12/2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nghị quyết về việc ban hành biểu mức thuế suất thuế Tài nguyên:

II. Khoáng sản không kim loại.

1. Đát khai thác đέ san lăp, xăg dựng công trình: Thué suất 7%

Từ những quy định nêu trên Công ty Cổ phần xây dựng Trường An Lạng Sơn thi công xây dựng các công trình giao thông bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong quá trình thi công có Hạng mục Thi công đào đất, đào đá, đắp đất tại chỗ, vận chuyển từ mỏ đất được chỉ định về đắp và vận chuyển khối lượng đào thửa đổ đi nơi khác (bãi đổ thải được chỉ định) để san lấp mặt bằng thì:

1. Đối với thuế Tài nguyên:

- Công ty Cổ phần xây dựng Trường An Lạng Sơn không phải nộp thuế Tài nguyên đối với đất san lấp sử dụng tại chỗ, nhưng phải lập hồ sơ miễn giảm theo Điểm c, Khoản 3, Điều 46 Thông tư số 156/2013/TT-BTC nêu trên gửi cơ quan thuế nơi khai thác đất.

- Trường hợp đất vận chuyển đi nơi khác để sử dụng hoặc bán thì phải nộp thuế tài nguyên mức giá kê khai tính thuế là: 35.000 đồng/m3. Thué suất 7%.

2. Đối với phí Bảo vệ môi trường:

- Đối tượng khai thác đất không phải nộp phí bảo vệ môi trường gồm hai trường hợp theo quy định tại Khoản 7, Điều 5 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP.

- Công ty Cổ phần xây dựng Trường An Lạng Sơn khai thác đất sử dụng tại chỗ thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 1 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP. Công ty phải thực hiện kê khai và nộp Phí Bảo vệ môi trường cụ thể như sau:

+ Mức thu Phí đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn được quy định tại Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND Quyết định của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Lạng Sơn; mức cụ thể đối với khai thác đất là 1800 đồng/m3.

+ Hệ số tính phí khai thác theo Phương pháp Khai thác lộ thiên: K= 1,1.

+ Áp dụng Mức phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tận thu bằng 60% mức phí của loại khoáng sản.

Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn trả lời để đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Phòng NVDTPC; KK&KTT
- Các Chi cục Thuế (t/h);
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (02).

**KT CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hằng Nga